TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2

--------o0o--------

EVNGENCO 2

GIỚI THIỆU THÔNG TIN

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2

Cần Thơ, tháng 4/2018

A. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2

I. Giới thiệu về Tổng công ty Phát điện 2

1. Thông tin chung về Tổng công ty Phát điện 2

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 – CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Tên giao dịch tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2**

Tên giao dịch quốc tế: **POWER GENERATION CORPORATION 2**

Tên viết tắt: EVN*GENCO* 2

Địa chỉ trụ sở chính: số 01 Lê Hồng Phong, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ

Điện thoại: 0292 2461 507

Fax: 0292 2227 446 – 0292 2227 447

Website: http://www.evngenco2.vn

Email: evngenco2@gmail.com

Mã số thuế: 1800590430

2. Ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh

a. Các văn bản pháp lý thành lập doanh nghiệp

- Quyết định số 3024/QĐ-BCT ngày 01/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc thành lập Công ty mẹ - EVN*GENCO 2*.

- Quyết định số 08/QĐ-EVN ngày 16/01/2015 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN*GENCO 2*.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800590430, đăng ký lần đầu ngày 13/04/2005; đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 04/01/2018 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ.

b. Các ngành, nghề kinh doanh chính

Bảng 1. Ngành, nghề kinh doanh EVN*GENCO 2*

STT	Tên ngành
1	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng, cơ khí điện lực
2	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Lập dự án đầu tư xây dựng, tư vấn quản lý dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình, tư vấn giám sát thi công xây lắp các công trình, tư vấn hoạt động chuẩn bị sản xuất cho các nhà máy điện

3	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Thiết kế, sản xuất, gia công khuôn mẫu và các sản phẩm cơ khí, cấu kiện thép
4	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt các thiết bị cơ nhiệt, điện lạnh, thiết bị điện, các trạm biến áp, các nhà máy điện, các tua bin khí
5	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh nước cất công nghiệp, cung cấp nhiệt năng công nghiệp
6	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe cẩu, phương tiện vận chuyển, xe chuyên dụng
7	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê bồn chứa
8	Đầu tư và quản lý vốn đầu tư các dự án nguồn điện; Quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, thí nghiệm hiệu chỉnh, cải tạp, nâng cấp thiết bị điện, cơ khí, điều khiển, tự động hóa thuộc dây chuyền sản xuất điện, công trình điện; thí nghiệm điện Xuất nhập khẩu nhiên liệu, nguyên vật liệu, vật tư thiết bị ngành điện Thi công xây lắp các công trình điện và công trình xây dựng Khai thác, chế biến, kinh doanh nhiên liệu, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất điện Sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu cách điện, vật liệu cách nhiệt, trang bị bảo hộ lao động Cho thuê văn phòng

Nguồn: EVN*GENCO 2*

3. Quá trình hình thành và phát triển

- Các cột mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển EVNGENCO 2 như sau:

- Tháng 06/2012: Bộ Trưởng Bộ Công Thương ký quyết định số 3024/QĐ-BCT về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 ;

- Tháng 01/2013: Tổng công ty Phát điện 2 chính thức đi vào hoạt động ;

- Tháng 09/2013: Thành lập Ban QLDA Trung tâm điện lực Ô Môn – Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2 ;

- Tháng 01/2014: Hoàn thành thi công và chính thức đưa vào vận hành thương mại 02 tổ máy (600 MW) của Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng II ;

- Tháng 10/2014: Hoàn thành thi công và chính thức đưa vào vận hành thương mại 02 tổ máy (156 MW) của Nhà máy Thuỷ điện Sông Bung 4 ;

- Tháng 04/2015: Thành lập Công ty Thuỷ điện Sông Bung – Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2;

- Tháng 11/2015: Hoàn thành thi công và chính thức đưa vào vận hành thương mại Tổ máy 2 (330 MW) của Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I;

- Tháng 12/2015: Bàn giao Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức sang EVN*GENCO 3*;

- Tháng 01/2016: Thành lập Công ty Nhiệt điện Cần Thơ – Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2;

- Tháng 06/2017: Hoàn thành thi công và chính thức đưa vào vận hành thương mại 04 tổ máy (260 MW) của Nhà máy Thuỷ điện Trung Sơn;

- Tháng 01/2018: Bàn giao 02 dự án Nhiệt điện Ô Môn III&IV sang Ban QLDA điện hạt nhân Ninh Thuận.

Như vậy, sau 05 năm thành lập và phát triển, công suất phát điện của Tổng công ty tăng từ 2.975 MW năm 2013 lên 4.321 MW vào cuối năm 2017, và dự kiến sẽ tiếp tục tăng lên 4.421 MW vào cuối năm 2018. Sản lượng điện sản xuất tăng bình quân 7,2%/năm, từ 12,6 tỷ kWh năm 2013 lên 16,7 tỷ kWh năm 2017.

II. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của EVN*GENCO 2*

1. Mô hình quản lý của EVNGENCO 2

Công ty mẹ - Tổng Công ty Phát điện 2 là Công ty TNHH MTV, hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu 100% vốn điều lệ, được thành lập trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại các công ty phát điện hạch toán phụ thuộc, các Ban quản lý các dự án nguồn điện và tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại một số công ty phát điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

EVN*GENCO 2* hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động, có chi nhánh, văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng; trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất- kinh doanh và đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

Cơ cấu tổ chức quản lý của EVN*GENCO 2* theo Sơ đồ 1, gồm: Chủ tịch EVN*GENCO 2*; Tổng Giám đốc; Kiểm soát viên; các Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng và bộ máy tham mưu, cụ thể như sau:

- Ban Lãnh đạo bao gồm: Chủ tịch Tổng Công ty và Tổng Giám đốc; 03 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các lĩnh vực: Kinh tế – Tài chính, Kỹ thuật – Sản xuất, Đầu tư – Xây dựng, Kinh doanh – Thị trường điện.

- 13 Ban chức năng gồm: Văn phòng, Ban Tổ chức và Nhân sự, Ban Tổng hợp, Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính, Ban Tài chính Kế toán, Ban Kế hoạch, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng, Ban Quản lý Đấu thầu, Ban Kỹ thuật Sản xuất, Ban Kinh doanh Thị trường điện, Ban Thanh tra Bảo vệ, Ban Pháp chế, Ban An toàn.

- Đến 31/12/2017, EVN*GENCO 2* bao gồm: (i) 8 đơn vị hạch toán phụ thuộc (04 công ty sản xuất điện, 04 Ban QLDA) và (ii) 06 công ty con (01 công ty con nắm giữ 100% vốn điều lệ, 05 công ty con nắm giữ trên 50% vốn điều lệ).

Sơ đồ 1: Tổ chức bộ máy của EVN*GENCO 2*

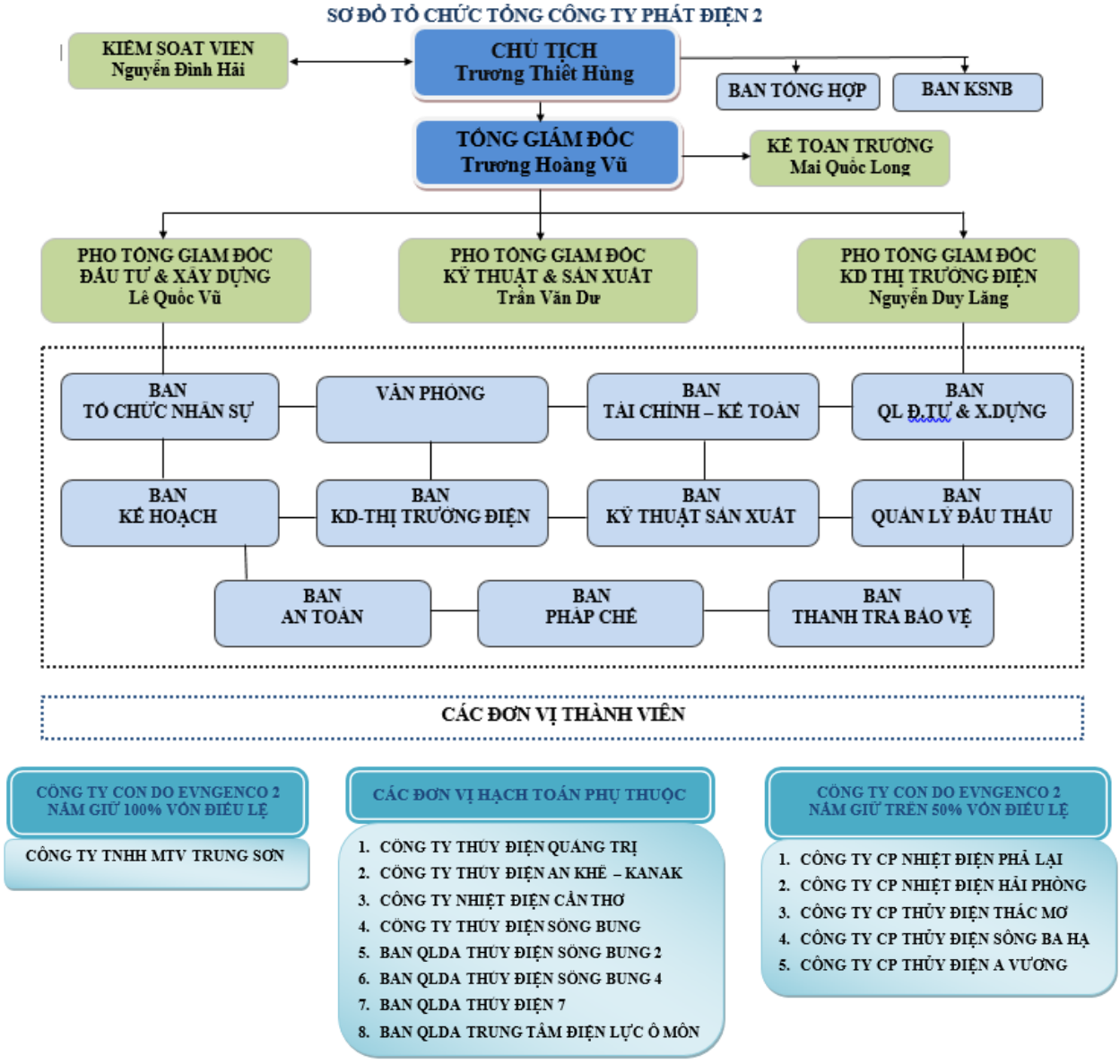

Nguồn: EVNGENCO 2

2. *Các đơn vị thành viên của EVNGENCO 2*

- *Các đơn vị hạch toán phụ thuộc:*

+ Công ty Nhiệt điện Cần Thơ;
+ Công ty Thủy điện Quảng Trị;
+ Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak;
+ Công ty Thủy điện Sông Bung;
+ Ban quản lý dự án Thủy điện 7;
+ Ban quản lý dự án Thủy điện Sông Bung 2;

+ Ban quản lý dự án Thủy điện Sông Bung 4;

+ Ban quản lý dự án Trung tâm Điện lực Ô Môn.

Thông tin chi tiết các đơn vị như sau:

Bảng 2. Thông tin chi tiết các đơn vị phụ thuộc tại 31/12/2017

STT	Tên công ty	Công suất (MW)	Ghi chú
1	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	848,16	Bao gồm NMNĐ Cần Thơ và Ô Môn
2	Công ty Thủy điện Quảng Trị	64,00	
3	Công ty Thủy điện An Khê – Kanak	173,00	Bao gồm NMTĐ An Khê và Ka Nak
4	Công ty Thủy điện Sông Bung	256,00	Bao gồm NMTĐ Sông Bung 4 và Sông Bung 2
	Tổng số	**1.341,16**	

Nguồn: EVN*GENCO 2*

- *Các Công ty con:*

+ Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn;

+ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương;

+ Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ;

+ Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ;

+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Thông tin chi tiết về việc đầu tư góp vốn vào công ty con như sau:

Bảng 3. Danh sách các Công ty con tại 31/12/2017

Stt	Tên công ty	Công suất (MW)	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của EVN*GENCO 2* (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của EVN*GENCO 2*	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	260	823.609	823.609	100,00%	SXKD điện
2	CTCP Thủy điện A Vương	210	750.521	656.302	87,45%	SXKD điện
3	CTCP Thủy điện Thác Mơ	150	700.000	363.415	51,92%	SXKD điện
4	CTCP Thủy điện Sông Ba Hạ	220	1.242.250	767.409	61,78%	SXKD điện
5	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	1.200	5.000.000	2.550.000	51,00%	SXKD điện

6	CTCP Nhiệt điện Phả Lại	1.040	3.262.350	1.663.919	51,00%	SXKD điện
	Tổng số	**3.080**	**11.778.730**	**6.824.654**		

Nguồn: EVN*GENCO 2*

- *Các Công ty liên kết: không có.*

3. Thông tin về quy mô thị trường và thị phần của Tổng công ty tính trên công suất sản xuất điện:

Owner	**Công suất đặt (MW)**	**Tỷ lệ (%)**	**Ghi chú**
EVN	11.887,60	25,47%	Không tham gia thị trường điện
EVN*GENCO 1*	5.943,10	12,74%	Tham gia thị trường điện
EVN*GENCO 2*	*4.421*	*9,45%*	*Tham gia thị trường điện*
EVNGENCO 3	6.463	13,85%	Tham gia thị trường điện
PVN	4.179	8,96%	Tham gia thị trường điện
TKV	1.695	3,63%	Tham gia thị trường điện
BOT	4.243,60	9,09%	Không tham gia thị trường điện
JSC	5.538,30	11,87%	Không tham gia thị trường điện
Khác	2.365,40	4,94%	Không tham gia thị trường điện
TOTAL	**46.736**		

Nguồn: số liệu được EVN*GENCO 2 thống kê tại thời điểm tháng 01/2018 theo các nhà máy có tham gia thị trường điện*

EVN*GENCO 2* có công suất đạt 4.421 MW chiếm 9,45% toàn hệ thống điện Việt Nam, và chiếm 15,39% tổng công suất của EVN. Đến nay EVN*GENCO 2* có 9 đơn vị trực tiếp tham gia thị trường phát điện cạnh tranh với công suất 3.473 MW, chiếm 15,4% tổng công suất các nhà máy tham gia thị trường, dự kiến đến năm 2018 sẽ tăng lên 3.573 MW.

4. Phân loại và thực trạng về lao động

Tại thời điểm ngày 31/12/2017, tổng số lao động của toàn Tổng công ty là 3.502 người, với cơ cấu lao động như sau:

Bảng 4. Phân loại lao động tại thời điểm 31/12/2017

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I - Theo trình độ lao động	**3.502**	**100**
- Trên đại học	98	2,68
- Đại học	1.326	40,66
- Trung cấp, cao đẳng và công nhân kỹ thuật	1.815	51,83
- LĐ phổ thông	226	7,51
II - Phân loại theo độ tuổi LĐ	**3.502**	**100**
- Dưới 30 tuổi	516	14,73
- Từ 31-40 tuổi	1.608	45,92
- Từ 41-50 tuổi	618	17,65
- Từ 51-60 tuổi	740	21,7
III - Phân loại theo giới tính	**3.502**	**100**
- Nam	2.758	78,76
- Nữ	744	21,24

Nguồn: EVN*GENCO 2*

EVN*GENCO 2* luôn chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực bởi nguồn nhân lực là lực lượng nòng cốt đóng vai trò quan trọng, quyết định hiệu quả SXKD và sự thành công của EVN*GENCO 2*.

Đội ngũ CBCNV của EVN*GENCO 2* có năng lực, kinh nghiệm, được cử tham gia nhiều khóa đào tạo chuyên sâu tại nước ngoài, quản lý các Nhà máy điện có trình độ công nghệ tiên tiến, hiện đại; Tiếp thu, lĩnh hội kinh nghiệm của các chuyên gia và đã/đang tiến tới thay thế dần các chuyên gia trong lĩnh vực sửa chữa. Bên cạnh đó, đội ngũ CBCNV có tác phong chuyên nghiệp, nhanh nhạy nắm bắt công nghệ mới; thích ứng nhanh với sự thay đổi tổ chức, môi trường làm việc; đảm bảo vận hành tốt các nhà máy hiện có và đầu tư xây dựng các dự án mới.

Thường xuyên thực hiện công tác điều động, bố trí, bổ nhiệm cán bộ phù hợp với điều kiện nhân sự trong EVN*GENCO 2* nhằm phát huy tối đa năng lực góp phần vào hiệu quả hoạt động của EVN*GENCO 2*. Tuyển dụng đúng đối tượng, chất lượng, phù hợp với nhu cầu. Thường xuyên rà soát, sắp xếp, bố trí lại lao động; Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin vào sản xuất kinh doanh và quản trị.

III. Tình hình SXKD và tài chính của EVN*GENCO 2* trước khi cổ phần hoá

1. Tình hình sản xuất kinh doanh

a. Công tác sản xuất điện

Trong giai đoạn 2013-2017, sản lượng điện sản xuất của EVN*GENCO 2* tăng trưởng trung bình 7,59%/năm, các dự án đầu tư nguồn điện mới của EVN*GENCO*

2 đã hoàn thành và đi vào hoạt động góp phần đảm bảo cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đảm bảo điện cho Miền Nam.

Tổng sản lượng điện sản xuất của Công ty mẹ - EVN*GENCO 2* trong giai đoạn 2013 - 2017 đạt 77.005,92 triệu kWh, sản lượng điện sản xuất bình quân trong 5 năm khoảng 15.401,18 triệu kWh/năm.

Tổng sản lượng điện thương phẩm năm 2017 là 15.660,24 triệu kWh.

Bảng 5. Tổng sản lượng điện sản xuất 2013–2017

Đơn vị: Triệu kWh

STT	Đơn vị	2013	2014	2015	2016	2017
ĐIỆN SẢN XUẤT						
Công ty mẹ và 100% vốn		**851,41**	**1.011,62**	**1.050,06**	**2.100,21**	**2.670,70**
Nhiệt điện dầu		***56,25***	***111,11***	***57,85***	***904,42***	**24,99**
1	Cần Thơ- Ô Môn	45,13	97,50	57,39	904,42	24,99
2	Thủ Đức	11,11	13,61	0,45	-	-
Thủy điện		***795,16***	***900,51***	***992,21***	***1.195,79***	***2.645,72***
3	An Khê-Kanak	543,64	581,46	406,17	519,16	857,89
4	Quảng Trị	251,52	232,71	220,40	236,38	294,32
5	Sông Bung 4	-	86,34	365,64	440,25	654,15
6	Trung Sơn	-	-	-	-	839,35
Công ty cổ phần		**11.825,66**	**14.635,40**	**14.794,17**	**13.987,42**	**14.079,27**
Nhiệt điện than		***9.593,02***	***12.637,52***	***13.235,93***	***12.315,78***	***11.337,10***
1	Hải Phòng	3.348,13	6.332,48	6.937,68	7.069,44	6.338,81
2	Phả Lại	6.244,90	6.305,04	6.298,25	5.246,34	4.998,29
Thủy điện		***2.232,64***	***1.997,87***	***1.558,24***	***1.671,64***	***2.742,17***
3	A Vương	710,40	595,88	569,05	610,65	1.000,66
4	Sông Ba Hạ	769,33	536,94	343,57	586,21	943,98
5	Thác Mơ	752,91	865,05	645,62	474,77	797,53
TỔNG CỘNG		**12.677,07**	**15.647,02**	**15.844,23**	**16.087,63**	**16.749,97**
ĐIỆN THƯƠNG PHẨM						
Công ty mẹ và 100% vốn		**835,84**	**994,22**	**1.038,23**	**2.039,26**	**2.648,48**
Nhiệt điện dầu		***50,10***	***100,95***	***53,67***	***852,56***	**23,03**

STT	Đơn vị	2013	2014	2015	2016	2017
1	Cần Thơ- Ô Môn	39,90	88,18	53,23	852,56	23,03
2	Thủ Đức	10,21	12,77	0,44	-	-
Thủy điện		***785,74***	***893,26***	***984,56***	***1.186,70***	***2.625,44***
3	An Khê-Kanak	537,12	577,41	403,03	515,35	851,68
4	Quảng Trị	248,62	230,14	218,49	234,48	291,80
5	Sông Bung 4	-	85,71	363,03	436,87	649,30
6	Trung Sơn	-	-	-	-	832,67
Công ty cổ phần		**10.914,72**	**13.440,43**	**13.580,62**	**12.852,48**	**13.011,77**
Nhiệt điện than		***8.704,96***	***11.459,26***	***12.035,86***	***11.193,10***	***10.288,93***
1	Hải Phòng	3.060,49	5.764,55	6.324,21	6.447,71	5.769,28
2	Phả Lại	5.644,47	5.694,71	5.711,65	4.745,39	4.519,65
Thủy điện		***2.209,76***	***1.981,16***	***1.544,76***	***1.659,38***	***2.722,84***
3	A Vương	703,06	590,44	564,15	605,60	993,59
4	Sông Ba Hạ	763,28	532,69	341,08	582,11	937,39
5	Thác Mơ	743,42	858,03	639,54	471,66	791,86
TỔNG CỘNG		**11.750,55**	**14.434,64**	**14.618,85**	**14.891,74**	**15.660,24**

Nguồn: EVN*GENCO 2*

Bảng 6. Tỷ trọng loại hình phát điện của EVN*GENCO 2 trong hệ thống điện*

Loại hình	Năm 2016		Năm 2017	
	Toàn quốc	EVNGENCO 2	Toàn quốc	EVNGENCO 2
Thủy điện	36,39%	1,62%	45,60%	2,84%
Nhiệt điện	36,66%	7,46%	32,45%	6,68%
Tuabin Khí, hơi nước	25,42%	0%	20,74%	0%
Khác	1,53%	0%	1,21%	0%
Tổng	100%	9,08%	**100,00%**	**9,52%**

Nguồn: EVN*GENCO 2*

b. Về công tác đầu tư và quản lý dự án đầu tư xây dựng

Từ năm 2014 đến năm 2017, EVN*GENCO 2* tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án nhà máy sản xuất điện, chi tiết nêu tại Bảng 7 dưới đây.

Bảng 7. Tiến độ công tác đầu tư xây dựng các dự án đến 31/12/2017

STT	Tên dự án	Tiến độ 31/12/2017	Ghi chú
1	TĐ Sông Bung 4	Vận hành thương mại năm 2014	
2	TĐ Trung Sơn	Vận hành thương mại năm 2017	
3	TĐ Sông Bung 2	Dự kiến đưa vào vận hành thương mại trong đầu tháng 4 năm 2018	Công trình chuyển tiếp
4	NĐ Ô Môn I, tổ máy 2	Vận hành thương mại năm 2015	
5	Điện gió Công Hải 1 - giai đoạn 1	Dự kiến đưa vào vận hành thương mại trong năm 2018	Công trình chuyển tiếp
6	Điện gió Công Hải 1 - giai đoạn 2	Dự kiến đưa vào vận hành thương mại trong năm 2020	Đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư
7	Dự án mở rộng lưu vực bổ sung nước cho công trình Thuỷ lợi - Thuỷ điện Quảng Trị và vùng hạ du	Dự kiến đưa vào vận hành thương mại trong năm 2020	Đang trong giai đoạn chuẩn bị thực hiện đầu tư, dự kiến khởi công vào cuối năm 2018
10	Điện gió Hướng Phùng 1	Dự kiến đưa vào vận hành thương mại trong năm 2020	Đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư

Nguồn: EVN*GENCO 2*

Giá trị đầu tư 2014 - 2017 chi tiết tại bảng sau:

Bảng 8. Giá trị đầu tư 2014-2017

Đơn vị: Tỷ đồng

Năm	2014	2015	2016	2017	Tổng
Tổng	**8.063.696**	**6.196.499**	**5.543.903**	**2.801.293**	**22.605.391**
- Đầu tư thuần	6.336.853	3.696.528	2.867.207	1.073.805	13.974.393
- Trả nợ gốc và lãi vay	1.726.843	2.499.971	2.676.696	1.727.488	8.630.998

Nguồn: EVN*GENCO 2*

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD trước khi CPH

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2014-2017 (Hợp nhất). Năm 2017 chưa kiểm toán

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng giá trị tài	Tỷ	67.462	66.459	64.060	60.115

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
	sản	đồng				
2	Sản lượng					
	Điện sản xuất	Triệu kwh	15.647,02	15.844,23	16.087,63	16.749,97
	Điện thương phẩm	Triệu kwh	14.434,64	14.618,85	14.891,74	15.660,24
3	Tổng doanh thu (*)	Tỷ đồng	22.477	21.277	22.108	22.500
4	Tổng chi phí	Tỷ đồng	20.545	20.420	21.608	19.380
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.932	857	500	3.120
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.589	755	386	2.817
7	Lợi nhuận sau thuế thuộc Công ty mẹ	Tỷ đồng	917	271	530	1.811
8	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Tỷ đồng	672	483	-144	1.006

Nguồn: EVN*GENCO 2*

B. CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2

1. Các nhà máy Nhiệt điện dầu

1.1 Công ty Nhiệt điện Cần Thơ (đơn vị hạch toán phụ thuộc)

Công ty Nhiệt điện Cần Thơ được thành lập ngày 05/01/2016 (theo Quyết định số 01/QĐ-EVN*GENCO 2* ngày 05/01/2016 của Chủ tịch EVN*GENCO 2* về việc thành lập Chi nhánh Công ty TNHH Một thành viên – Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty Nhiệt điện Cần Thơ).

Tên gọi công ty: Công ty Nhiệt điện Cần Thơ

Tên giao dịch tiếng Anh: Cantho Thermal Power Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 TPC CAN THO

Trụ sở chính: 01 Lê Hồng Phong, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP.Cần Thơ

Điện thoại: (0292) 2 468.079 Fax:(0292) 2 468.069

Nhà máy Nhiệt điện Cần Thơ

Tổng công suất: 168,5 MW (gồm 05 tổ máy)

Tổng thầu EPC: Alstom – Pháp.

1.2 Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn (đơn vị hạch toán phụ thuộc)

Ngày 26/9/2013 Chủ tịch EVN*GENCO 2* ban hành Quyết định số 737/QĐ-GENCO2 thành lập Ban Quản lý dự án Trung tâm điện lực Ô Môn – Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2.

Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn

Tổng công suất: 660 MW (gồm 02 tổ máy)

Tổng thầu EPC: Mitsubishi - Nhật Bản.

2. Các nhà máy Nhiệt điện than

2.1 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (công ty con do EVNGENCO 2 nắm quyền chi phối)

a. Giới thiệu công ty

Nhà máy điện 1 được khởi công xây dựng ngày 17-5-1980 và hoàn thành năm 1986, có công suất thiết kế 440MW gồm 4 tổ Tuốc bin-máy phát và 8 lò hơi theo khối 2 lò-1 máy, mỗi tổ máy có công suất 110 MW.

Nhà máy 2 (mở rộng) được khởi công xây dựng ngày 08-6-1998 trên mặt bằng còn lại phía Đông Nhà máy, có công suất thiết kế 600MW gồm 2 tổ hợp lò hơi-tuốc bin-máy phát, công suất mỗi tổ máy 300MW, gọi là tổ máy số 5 và tổ máy số 6. Tổ máy số 5 được bàn giao ngày 28/12/2002 và tổ máy số 6 được bàn giao ngày 14/3/2003. Kể từ đó, Nhà máy nhiệt điện Phả Lại có tổng công suất là 1040 MW, là nhà máy nhiệt điện chạy than lớn nhất Việt Nam và Đông Nam Á. Ngày 30/3/2005 Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại chuyển thành Công ty Nhiệt điện Phả Lại.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

Tên giao dịch quốc tế: Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 TPC PHA LAI

Trụ sở chính: Thị trấn Phả Lại, Huyện Chí Linh, Tỉnh Hải Dương

Điện thoại: (84) +320. 3881 126 Fax: (84) +320. 3881 338

b. Hình ảnh công ty

Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại

Hiện tại, Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại là nhà máy nhiệt điện chạy than có công suất lớn nhất cả nước. Sản phẩm chủ yếu của Công ty là sản xuất điện năng, với hai nhà máy sản xuất điện, gồm 6 tổ máy có tổng công suất 1.040 MW.

Điểm thuận lợi đáng kể trong hoạt động sản xuất của Nhiệt điện Phả Lại là về vị trí địa lý. Nằm gần mỏ than Vàng Danh và Mạo Khê nên Công ty có điều kiện nhập nguyên liệu chi phí vận chuyển thấp.

2.2 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (công ty con do EVNGENCO 2 nắm quyền chi phối)

a. Giới thiệu công ty

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được Thủ tướng Chính phủ giao làm Chủ đầu tư Dự án Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng theo Quyết định số 1186/QĐ-TTg ngày 13/12/2002. Sau đó, do tình hình thiếu điện ngày càng gay gắt, Chính phủ có cơ chế 1195/QĐ-TTg ngày 09/11/2005 và thông báo số 184/TB-VPCP ngày 26/9/2007 tiếp tục được Thủ tướng tin tưởng giao làm Chủ đầu tư Dự án Nhiệt điện Hải Phòng 2 theo Quyết định 1195/QĐ-TTg ngày 09/11/2005, chịu trách nhiệm quản lý đầu tư xây dựng, chuẩn bị lực lượng sản xuất và kinh doanh bán điện, với mục tiêu đáp ứng nhu cầu điện cấp bách cho hệ thống điện và cung cấp ổn định cho khu vực tam giác kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao Hà Nội-Hải Phòng-Quảng Ninh.

Tên gọi công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Tên tiếng anh: Hai Phong Thermal Power Joint Stock Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 TPC HAI PHONG

Trụ sở chính: Xã Tam Hưng, Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng

Điện thoại: 0225 377 5161 Fax: 0225 377 5162

b. Hình ảnh công ty

Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng

Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1 và 2 có tổng công suất 1200 MW, tổng mức đầu tư hơn 1,2 tỷ USD tương ứng khoảng 24.000 tỷ đồng, sản xuất ra 7,2 tỉ KWh điện mỗi năm, cung cấp một sản lượng điện lớn cho lưới điện quốc gia tạo ra doanh thu khoảng 9.000 tỷ đồng và góp vào ngân sách địa phương và nhà nước trên 400 tỷ đồng tiền thuế hàng năm. Chu trình sản xuất điện của Nhà máy bao

gồm 2 thiết bị chính là lò hơi và tuabin, máy phát với hệ thống truyền tải điện bao gồm 2 sân phân phối 220kV và 110 kV.

3. Các nhà máy Thủy điện

3.1 Công ty Thủy điện Quảng Trị (đơn vị hạch toán phụ thuộc)

a. Giới thiệu công ty

Công ty Thủy điện Quảng Trị được thành lập tháng 3 năm 2007 tại Quyết định số 188/QĐ-EVN-HĐQT ngày 26/02/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Công ty ra đời trong bối cảnh EVN đang sắp xếp lại mô hình tổ chức sản xuất của Tập đoàn, đơn vị quản lý dự án dứt điểm công trình, quyết toán và tiến đến cổ phần hoá theo chủ trương của Chính phủ. Công ty Thủy điện Quảng Trị tiếp nhận công trình, quản lý vận hành từ chủ đầu tư là Ban QLDA Thủy điện 2 trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Ngày 01/6/20112, Bộ Công thương ra Quyết định số 3024/BCT về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2013. Trong đó, Công ty Thủy điện Quảng Trị là đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty.

Tên đơn vị: Công ty Thủy điện Quảng Trị.

Tên tiếng anh: QuangTri Hydro Power Company.

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 HPC QUANG TRI

Trụ sở chính: số 300 đường Lý Thường Kiệt, TP.Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 0233.3511.168 Fax: 0233.3575.468

b. Hình ảnh công ty

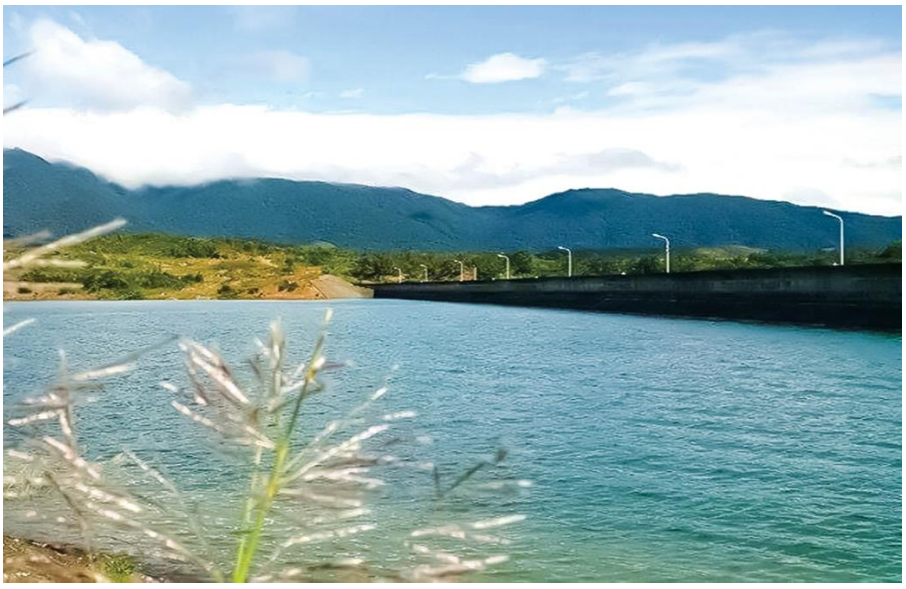

Lòng hồ Thủy điện Quảng Trị

- Tổ máy 1 phát điện hòa lưới Quốc gia ngày 12/9/2007; Tổ máy 1 phát điện ổn định vào hệ thống ngày 07/11/2007;

- Tổ máy 2 phát điện hòa lưới Quốc gia ngày 30/11/2007; Tổ máy 2 phát điện ổn định vào hệ thống ngày 04/12/2007 với tổng công suất 2 tổ máy là 64 MW.

3.2 Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak (đơn vị hạch tooán phụ thuộc)

a. Giới thiệu công ty

Ngày 19/6/2006 Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) quyết định thành lập Ban Quản lý dự án Thủy điện 7 với nhiệm vụ quản lý dự án thủy điện An Khê – Ka Nak và dự án thủy điện Sông Ba Hạ.

Theo phương án tái cơ cấu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giai đoạn 2011-2015 được Bộ Công thương và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, EVN thực hiện giải thể 6 Công ty Cổ phần trong đó có Công ty Cổ phần Thủy điện An Khê – Ka Nak. Để phù hợp với mô hình quản lý mới và vận hành thị trường phát điện cạnh tranh, ngày 22/4/2011 Hội đồng thành viên EVN thành lập Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak theo Quyết định số 232/QĐ-EVN.

Tên tiếng Việt: Công ty Thủy điện An Khê – KaNak

Tên tiếng Anh: An Khe – Ka Nak Hydro Power Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 HPC AN KHE – KANAK

Trụ sở chính: Số 125 Tây Sơn, phường Quang Trung, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 056 2222 118 Fax: 056 3946 129

b. Hình ảnh công ty

Nhà máy Thủy điện An Khê

Nhà máy thủy điện Ka Nak

Hiện nay, Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak là Công ty nhà nước trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), được giao EVN*GENCO 2* trực tiếp quản lý có nhiệm vụ là quản lý vận hành 2 nhà máy thủy điện:

- Nhà máy thủy điện An Khê gồm 2 tổ máy, công suất mỗi tổ máy 80 MW;

- Nhà máy thủy điện Ka Nak gồm 2 tổ máy, công suất mỗi tổ máy 6,5MW.

3.3 Công ty Thủy điện Sông Bung (đơn vị hạch toán phụ thuộc)

a. Giới thiệu công ty

Thực hiện công văn số 800/EVN-HĐTV ngày 25/11/2014 của HĐTV EVN về việc phê duyệt đề án thành lập Công ty Thủy điện Sông Bung, ngày 22/4/2015 Chủ tịch EVN*GENCO 2* ban hành Quyết định số 243/QĐ-GENCO2 về việc thành lập Công ty Thủy điện Sông Bung, hoạt động dưới hình thức chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2.

Ngày 11/5/2015, EVN*GENCO 2* đã tổ chức lễ công bố thành lập Công ty Thủy điện Sông Bung.

Tên Công ty: Công ty Thủy điện Sông Bung

Tên giao dịch quốc tế: Song Bung Hydropower Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 HPC SONG BUNG

Trụ sở chính: 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh – Quận Cẩm Lệ - Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.248 8800 Fax: 0511.362 1535

b. Hình ảnh công ty

Nhà máy Thủy điện Sông Bung 4

Lòng hồ Thủy điện Sông Bung 4

- Nhà máy Thủy điện Sông Bung 4, gồm 02 tổ máy với tổng công suất 156 MW

- Nhà máy Thủy điện Sông Bung 2, gồm 01 tổ máy công suất 50 MW.

3.4 Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương (công ty con do EVNGENCO 2 nắm quyền chi phối)

a. Giới thiệu công ty

Dự án thuỷ điện A Vương là một trong những dự án thuỷ điện bậc thang trên hệ thống sông Vũ Gia - Thu Bồn. Do tiềm năng tích nước của hồ chứa nên dự án có khả năng cung cấp điều tiết lượng điện hàng năm. Công trình có 1 ý nghĩa lớn đối với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung, của tỉnh Quảng Nam và miền Tây Tỉnh Quảng Nam nói riêng.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương

Tên tiếng Anh: A Vuong Hydropower Joint Stock Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 HPC A VUONG

Trụ sở chính: tầng 9 Tòa nhà EVNGENCO 2, số 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.221 8953 Fax: 0236.363.4205

b. Hình ảnh công ty:

Nhà máy Thủy điện A Vương

Dự án Thuỷ điện A Vương có tổng vốn đầu tư trên 3800 tỷ đồng, khởi công xây dựng tháng 8/2003, phát điện tổ máy 1 ngày 11/10/2008 và phát điện tổ máy 2 vào ngày 28/12/2008. Nhà máy có tổng công suất 210 MW gồm 2 tổ máy, điện lượng bình quân hàng năm là 815 triệu KWh. Các hạng mục chính của công trình đều nằm ở vị trí hiểm trở, có địa chất đặc biệt.

3.5 Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ (công ty con do EVNGENCO 2 nắm quyền chi phối)

a. Giới thiệu công ty

Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ được thành lập trên cơ sở Ban chuẩn bị sản xuất Nhà máy Thủy điện Sông Ba Hạ thuộc Ban Quản lý dự án Thủy điện 3, từ tháng 10/2005 và đến tháng 6/2006 thuộc Ban quản lý dự án Thủy điện 7.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ

Tên tiếng anh: Song Ba Ha HydroPower Joint Stock Company

Trụ sở chính: 02C – Trần Hưng Đạo – Tp. Tuy Hòa – Tỉnh Phú Yên

Điện thoại: 0257.3811456 Fax: 0257.3811455

b. Hình ảnh công ty

Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ

Công trình thủy điện Sông Ba Hạ nằm trên sông Ba thuộc địa phận 2 huyện Sơn Hòa, Sông Hinh tỉnh Phú Yên và 1 phần của huyện Krông Pa tỉnh Gia Lai. Công trình có 2 tổ máy với công suất lắp máy 220 MW và cấp cho lưới điện quốc gia với sản lượng điện trung bình hàng năm trên 825 triệu kWh/năm.

3.6 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (đơn vị hạch toán phụ thuộc)

a. Giới thiệu công ty

Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ tiền thân là Nhà máy thủy điện Thác Mơ thành lập theo Quyết định số 361/NL-TCCB-LĐ ngày 11/6/94 của Bộ Năng lượng, nhiệm vụ chính là quản lý và vận hành Công trình thủy điện Thác Mơ. Từ ngày 01/01/2008 chính thức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp với tên giao dịch là Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

Tên tiếng Anh: Thac Mo HydroPower Joint Stock Company

Tên gọi tắt: EVNGENCO 2 HPC THAC MO

Trụ sở chính: TT. Thác Mơ, Huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước

Điện thoại: 0271.221 6308 Fax: 0271.377 8268

b. Hình ảnh công ty

Nhà máy thủy điện Thác Mơ

Nhiệm vụ của Hồ chứa thủy điện Thác Mơ là điều tiết dòng chảy hàng năm và phát điện cung cấp điện năng cho Hệ thống điện Quốc gia, với công suất lắp máy 150MW và công suất đảm bảo 50 ÷ 55MW. Kết hợp cung cấp nước cho nông nghiệp, công nghiệp, dân sinh ở hạ du dọc sông Bé - Đồng Nai – Tp Hồ Chí Minh về lâu dài.

3.6 Công ty TNHH MTV Thủy điện trung Sơn (công ty con do EVNGENCO 2 nắm giữ 100% vốn)

a. Giới thiệu công ty

Dự án Thủy điện Trung Sơn là dự án thủy điện quy mô trung bình, được xây dựng trên dòng sông Mã thuộc khu vực Tây Bắc,Việt Nam. Vị trí công trình thuộc địa phận xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dự án được Ngân Hàng Thế Giới hỗ trợ tín dụng và thực hiện bởi chủ đầu tư là Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn thuộc Tổng Công ty Phát điện 2.

Tên gọi: Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn

Tên giao dịch tiếng Anh: Trung Son Hydropower Limited Company

Tên viết tắt: EVNGENCO 2 HPC TRUNG SON

Trụ sở chính: tầng 6-7 tòa nhà VEAM, Lạc Long Quân, Phú Thượng, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.3710.0596 Fax: 024.3710. 0597.

b. Hình ảnh công ty

Tháng 06/2017 nhà máy hoàn thành thi công và chính thức đưa vào vận hành thương mại 04 tổ máy. Nhà máy điện có công suất lắp đặt 260 MW, bao gồm 4 tổ máy sản xuất 1.018,61 triệu kWh hàng năm là nguồn bổ sung đáng kể cho lưới điện quốc gia.

Nhà máy thủy điện Trung Sơn

Lòng hồ Thủy điện Trung Sơn